| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số:24/2022/QĐST-HNGĐ | *Phú Thọ, ngày 31 tháng 5 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

*V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn.*

## TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

***Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Hà Giang.

*Thư ký phiên họp:* Ông Trần Anh Quang– Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp:* Bà Bùi Thị Hồng Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 51/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 27/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Nguyễn Thị Tố U, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện L, tỉnh N.

- Anh Dong Geon J, sinh năm 1993;

Địa chỉ: 11 Yuwon-gil, Wonju-si, Gangwon-do, Hàn Quốc.

Nơi làm việc: Công ty TNHH F, lô B6, KCN T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

*Người phiên dịch:* Chị Phùng Thị Thu H, sinh năm 1983 – Cộng tác viên dịch thuật tiếng Hàn của Phòng công chứng số 1 tỉnh Phú Thọ.

(Chị U, anh Dong Geon J và chị Hồng đều có mặt)

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về thuận tình ly hôn ngày 28/4/2022 và tại phiên họp, chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 22/02/2019 tại UBND huyện L, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống bình thường cho tới khoảng cuối năm 2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, về tư tưởng văn hóa và phương pháp nuôi dạy con cái. Vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi căng thẳng khiến cho cuộc sống chung hết sức nặng nề. Anh chị đã nhiều lần cố gắng nói chuyện với nhau để giải quyết mâu thuẫn nhưng không thể giải quyết được. Nay nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J có 01 con chung là cháu S, sinh ngày 17/3/2019. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J thỏa thuận Chị U sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu S. Anh Dong Geon J có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền là 4.000.000 đồng/tháng (Bốn triệu đồng/tháng), phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu S thành niên, có khả năng lao động.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công sức đóng góp của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung việc dân sự: Căn cứ Điều 369, Điều 370 BLTTDS và các Điều 55, 81, 82, 83, 123 Luật hôn nhân gia đình, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J.

- Công nhận sự thỏa thuận về việc giao con chung là S cho Chị U nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên. Anh Dong Geon J có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị U số tiền 4.000.000 đồng/01 tháng. Sau ly hôn, anh Dong Geon J có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung đương sự tự thoả thuận không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức đóng góp: không có, không đề nghị Toà án giải quyết.

- Chị U tự nguyện chịu lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:*

[1] Về tố tụng: Anh Dong Geon J có quốc tịch Hàn Quốc, hiện đang làm việc tại Công ty TNHH Flecon Việt Nam, có trụ sở tại: lô B6, KCN Thụy Vân, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J đăng ký kết hôn tại UBND huyện L, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, khoảng cuối năm 2021 thì vợ chồng anh, chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, về tư tưởng văn hóa và phương pháp nuôi dạy con cái. Vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi, đã nhiều lần cố gắng nói chuyện với nhau để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ công nhận thuận tình ly hôn, việc thuận tình ly hôn của Chị U và anh Dong Geon J là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J có 01 con chung là cháu S, sinh ngày 17/3/2019. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận Chị U sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu S. Anh Dong Geon J có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị U cho cháu S mỗi tháng là 4.000.000 đồng/tháng (Bốn triệu đồng/tháng), phương thức cấp dưỡng hàng tháng, kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu S thành niên, có khả năng lao động. Xét thấy việc thỏa thuận về nuôi

con chung, cấp dưỡng nuôi con chung của Chị U và anh Dong Geon J phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J xác định vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.5] Về công sức đóng góp của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J xác định vợ chồng không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Tố U tự nguyện xin chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và 371 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 và điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J.

[2] Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Tố U và anh Dong Geon J về nuôi con chung: chị Nguyễn Thị Tố U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu S, sinh ngày 17/3/2019 cho đến khi cháu thành niên. Anh Dong Geon J có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu S với số tiền là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)/tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu thành niên, có khả năng lao động.

Anh Dong Geon J có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Đương sự không đề nghị, Tòa án không giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về công sức đóng góp của vợ chồng: Không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Tố U tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận Chị U đã nộp

300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm theo biên lai thu số 0000192 ngày 09/5/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

[7] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND huyện L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Hà Giang**